

Bản án số: 68/2022/ DS-ST
Ngày 15 tháng 7 năm 2022
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU- TỈNH BẠC LIÊU**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Thị Mỹ Hằng

Các hội thẩm nhân dân: Bà Khuru Liên Dung và bà Dư Thị Út

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu: Bà Trần Mỹ Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tiến hành phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 297/2021/TLST-DS ngày 16 tháng 11 năm 2021 về tranh chấp “*Hợp đồng tín dụng*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2022/QĐXX-ST ngày 19 tháng 01 năm 2022 giữa đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng Thương mại Cổ Phần P.**

Trụ sở chính: Số ## L, phường B, Quận #, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền:

Ông Nguyễn Trung H – chức vụ: Trưởng nhóm thu hồi nợ hiện trường phòng thu hồi nợ khối bán lẻ (vắng mặt)

Ông Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1988 – Chuyên viên thu hồi nợ - Phòng thu hồi nợ khối bán lẻ. (vắng mặt)

Ông Tống Minh Đ1, sinh năm 1984 – chuyên viên thu hồi nợ - Phòng thu hồi nợ khối vận hành (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Số 170B, Quốc lộ 1A, Khóm 2, phường Hộ Phòng, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu.

- *Bị đơn:* Bà **Ngô T U**, sinh năm 1974 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số #, khóm #, Phường #, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đại diện Ngân hàng Thương mại Cổ Phần P (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) trình bày:*

Giữa Ngân hàng Thương mại Cổ Phần P – phòng giao dịch Hộ Phòng ký hợp đồng tín dụng số 0192/2021/PHP/HĐTD ngày 16/3/2021 và khế ước nhận nợ số 0192/2021/PHP/KUNN ngày 19/3/2021, bà U vay của Ngân hàng tiền gốc 120.000.000

đồng, mục đích vay để tiêu dùng, Ngân hàng đã giải ngân đủ số tiền 120.000.000 đồng cho bà U, thời hạn vay 120 tháng, lãi trong hạn 12%/tháng trong 03 tháng đầu. Từ tháng thứ tư trở đi: áp dụng lãi suất cho vay điều chỉnh định kỳ 06 tháng/lần, lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn.

Để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ cho khoản vay, bà U đã thế chấp tài sản theo hợp đồng thế chấp số 0192/2021/PHP/HĐTC ngày 16/3/2021 để thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền phần đất diện tích 178m² tại thửa 294 tờ bản đồ số 10, đất tọa lạc tại khóm T, phường #, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AG 437655 do Ủy ban nhân dân thị xã Bạc Liêu (nay là thành phố Bạc Liêu) tỉnh Bạc Liêu cấp cho bà Ngô T U ngày 19/12/2006.

Quá trình thực hiện hợp đồng bà U đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Nay Ngân hàng yêu cầu bà U trả nợ tính đến hết ngày 15/7/2022 là 130.386.000 đồng (trong đó tiền gốc 116.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn 13.803.000 đồng, tiền lãi quá hạn 583.000 đồng) và tiền lãi phát sinh từ ngày 16/7/2022 theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến ngày thanh toán dứt nợ. Trường hợp bà U không thanh toán được nợ thì yêu cầu tuyên bán đấu giá tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

- Bị đơn là bà Ngô T U đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng vắng mặt tại các phiên họp kiểm tra việc tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải, xét xử không có lý do nên không có lời khai tại Tòa án.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu phát biểu:

Về việc tuân theo pháp luật: Tòa án thụ lý giải quyết vụ án này là đúng thẩm quyền theo qui định của Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình thụ lý giải quyết vụ án Tòa án đã tuân thủ trình tự tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử tại phiên tòa hôm nay thực hiện đúng trình tự thủ tục tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Có căn cứ chấp nhận khởi kiện của Ngân hàng. Buộc bà Ngô T U có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần P số nợ tính đến hết ngày 15/7/2022 là 130.386.000 đồng (trong đó tiền gốc 116.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn 13.803.000 đồng, tiền lãi quá hạn 583.000 đồng) và tiền lãi phát sinh từ ngày 16/7/2022 theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến ngày thanh toán dứt nợ. Trường hợp bà U không thanh toán được nợ thì yêu cầu tuyên bán đấu giá tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:*

[1.2] Về thẩm quyền: Ngân hàng thương mại Cổ phần P (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) có ký hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp với bà Ngô T U, theo đó bà U vay vốn Ngân hàng với mục đích tiêu dùng cá nhân. Quá trình thực hiện hợp đồng bà U vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà U có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng. Đây là quan hệ tranh chấp về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn bà U có địa chỉ tại Phường 8, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. Do đó, Tòa án nhân dân thành phố Bạc

Liều thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Đại diện nguyên đơn có đơn xin vắng mặt. Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng theo đúng quy định của pháp luật. Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng bị đơn vẫn vắng mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt đương sự.

[2] *Về nội dung:*

Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng:

- Về hợp đồng tín dụng số 0192/2021/PHP/HĐTD ngày 16/3/2021:

Giữa Ngân hàng với bà U có ký kết hợp đồng tín dụng số 0192/2021/PHP/HĐTD ngày 16/3/2021, bà U vay số tiền gốc 120.000.000 đồng; bà U đã nhận nợ số tiền gốc 120.000.000 đồng theo khế ước nhận nợ ký ngày 19/3/2021. Quá trình thực hiện hợp đồng bà U chỉ mới trả cho Ngân hàng được 13.778.468 đồng trong đó tiền gốc là 4.000.000 đồng, còn lại là lãi. Do bà U đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, không thanh toán nợ vay cho Ngân hàng đúng thời hạn theo hợp đồng tín dụng đã ký kết nên đã vi phạm nghĩa vụ của người vay đến nay dư nợ gốc của bà U là 116.000.000 đồng. Do đó, Ngân hàng khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng với bà U và yêu cầu bà U thanh toán dư nợ gốc số tiền 116.000.000 đồng là có cơ sở, được chấp nhận.

Về lãi suất thỏa thuận giữa hai bên lãi trong hạn 12%/tháng và lãi suất quá hạn là 150% lãi suất trong hạn là phù hợp, đúng theo quy định tại các Điều 91 và 98 Luật các Tổ chức tín dụng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng bà U đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng, buộc bà U phải thanh toán nợ lãi trên số tiền gốc 116.000.000 đồng và tiền lãi quá hạn phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm bà U còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bà U phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Về hợp đồng thế chấp tài sản số 0192/2021/PHP/HĐTC ngày 16/3/2021:

Xét thấy, hợp đồng thế chấp 0192/2021/PHP/HĐTC ngày 16/3/2021 thế chấp tài sản quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền phần đất diện tích 178m² tại thửa 294 tờ bản đồ số 10, đất tọa lạc tại khóm T, phường #, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AG 437655 do Ủy ban nhân dân thị xã Bạc Liêu (nay là thành phố Bạc Liêu) tỉnh Bạc Liêu cấp cho bà Ngô T U ngày 19/12/2006.

Căn cứ biên bản xem xét thẩm định tài sản thế chấp: Quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền phần đất diện tích 178m² tại thửa 294 tờ bản đồ số 10, đất tọa lạc tại khóm T, phường #, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AG 437655 do Ủy ban nhân dân thị xã Bạc Liêu (nay là thành phố Bạc Liêu) tỉnh Bạc Liêu cấp cho bà Ngô T U ngày 19/12/2006. Trên đất có nhà loại IV, kết cấu tường xây gạch cao 1m vách thiết, mái lợp toli xi măng đoàn tay gỗ, nền lát gạch diện tích 4,5m X

14m = 63m²; sân phía trước có kết cấu lát xi măng diện tích 4,5 X 4,5m = 20,25m²; sân sau kết cấu lát xi măng diện tích 12,5m X 5m = 62,5m²; mái tol phía sau: kết cấu mái lợp tol thiết, đòn tay gỗ diện tích 12,5m X 3,6m = 45m²; nhà vệ sinh kết cấu tường gạch, mái lợp tol đòn tay gỗ diện tích 1,5m X 1,5m = 2,25m²; 01 bàn ông Thiên xây gạch trước nhà cao 1,5m. Sau khi thụ lý, Tòa án tiến hành xem xét thẩm định tài sản thế chấp, hiện trạng, diện tích tài sản thế chấp không có gì thay đổi. Qua xác minh bà U còn đại phương nhưng từ chối nhận văn bản của Tòa án và không có ý kiến tại Tòa án. Về hình thức nội dung phù hợp của hợp đồng thế chấp tài sản đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Do đó bà U ký kết hợp đồng thế chấp tài sản nêu trên để đảm bảo cho khoản nợ vay là đúng quy định. Đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng, trường hợp bà U không có khả năng thanh toán nợ Ngân hàng có quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp và tài sản trên đất để thu hồi nợ.

[3] Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Do chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng về việc yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp trong trường hợp bà U không trả được nợ, nên bà U phải chịu toàn bộ chi phí là 600.000 đồng. Ngân hàng không phải chịu, Ngân hàng đã nộp và chi xong nên buộc bà U phải hoàn lại cho Ngân hàng 600.000 đồng.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ngân hàng không phải chịu án phí. Do bà U phải có nghĩa vụ trả nợ nên phải chịu án phí tương ứng với nghĩa vụ phải thực hiện.

Từ những phân tích trên xét thấy lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu là có căn cứ nên được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 5, Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm c khoản 1 Điều 217, điểm b khoản 2 Điều 227; Khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 91, 95, điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1/. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần P yêu cầu bà Ngô T U trả số tiền 130.386.000 đồng (trong đó: Tiền gốc 116.000.000 đồng; Tiền lãi tính đến hết ngày 15/7/2022: tiền lãi trong hạn 13.803.000 đồng, tiền lãi quá hạn 583.000 đồng).

1.1. Buộc bà Ngô T U có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần P trả số tiền nợ 130.386.000 đồng (trong đó: Tiền gốc 116.000.000 đồng; Tiền lãi tính đến hết ngày 15/7/2022: tiền lãi trong hạn 13.803.000 đồng, tiền lãi quá hạn 583.000 đồng).

1.2. Kể từ ngày 16/7/2022 bà Ngô T U phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần P tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bà Ngô T U phải

tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2/. Trường hợp bà Ngô T U không thanh toán toàn bộ số nợ trên cho Ngân hàng Thương mại cổ phần P, thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền bán đấu giá tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền phần đất diện tích 178m² tại thửa 294 tờ bản đồ số 10, đất tọa lạc tại khóm T, phường #, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AG 437655 do Ủy ban nhân dân thị xã Bạc Liêu (nay là thành phố Bạc Liêu) tỉnh Bạc Liêu cấp cho bà Ngô T U ngày 19/12/2006. Trên đất có một nhà loại IV, kết cấu tường xây gạch cao 1m vách thiết, mái lợp tol xi măng đoàn tay gỗ, nền lát gạch diện tích 4,5m X 14m = 63m²; sân phía trước có kết cấu láng xi măng diện tích 4,5 X 4,5m = 20,25m²; sân sau kết cấu láng xi măng diện tích 12,5m X 5m = 62,5m²; mái tol phía sau: kết cấu mái lợp tol thiết, đòn tay gỗ diện tích 12,5m X 3,6m = 45m²; nhà vệ sinh kết cấu tường gạch, mái lợp tol đòn tay gỗ diện tích 1,5m X 1,5m = 2,25m²; 01 bàn ông Thiên xây gạch trước nhà cao 1,5m.

3/. Về chi phí xem xét thẩm định tài sản là 600.000 đồng: Bà Ngô T U phải chịu toàn bộ. Ngân hàng Thương mại cổ phần P đã dự nộp xong, bà U phải hoàn trả lại cho Ngân hàng 600.000 đồng.

Trường hợp người phải thi hành án chậm trả tiền thì bên đó còn phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả cho đến khi thi hành xong khoản tiền phải thi hành án theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

4/. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Ngô T U phải nộp án phí là 6.519.300 đồng.

Ngân hàng Thương mại cổ phần P không phải chịu. Ngân hàng Thương mại cổ phần P đã nộp 2.885.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0007081 ngày 16/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, nay được hoàn lại toàn bộ số tiền đã nộp.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND Tp. Bạc Liêu;
- CQTHADS Tp. Bạc Liêu;
- Đương sự;
- Lưu.

Thị Mỹ Hằng